



CÔNG TY CỔ PHẦN CHINA STEEL & NIPPON STEEL VIỆT NAM



CHẤT LƯỢNG CỦA CHÚNG TÔI CUỘC SỐNG TỐT HƠN CỦA BẠN

Chúng tôi tin rằng các sản phẩm, công nghệ và dịch vụ chất lượng cao sẽ kiến tạo một tương lai tốt hơn và góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống của tất cả mọi người.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHINA STEEL & NIPPON STEEL VIỆT NAM

TRỤ SỞ CHÍNH

ĐỊA CHỈ

Khu Công Nghiệp Mỹ Xuân A2, Phường Mỹ Xuân, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

FAX

+84-254-393-2188

ĐIỆN THOẠI

+84-254-393-1168

EMAIL

reception@csvc.com.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỊA CHỈ

Tầng 9, Tòa nhà Petroland, Số 12 – Đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐIỆN THOẠI

+84-28-5416-1035

FAX

+84-28-5416-1035

CORPORATE PROFILE

www.csvc.com.vn



**CHẤT LƯỢNG CỦA CHÚNG TÔI,
CUỘC SỐNG TỐT HƠN CỦA BẠN**



Với vị trí địa lý chiến lược, nằm ở trung tâm của khu vực Đông Nam Á, Việt Nam được xem là cửa ngõ giao thương quan trọng giữa các nước trong khu vực. Hơn nữa, nền kinh tế của Việt Nam luôn phát triển ổn định với nguồn nhân lực trẻ và năng động, chính sách mở cửa khuyến khích và chào đón các nhà đầu tư nước ngoài cũng được chính phủ hết sức quan tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi. Chúng tôi tin rằng Việt Nam chắc chắn sẽ trở thành đầu tàu cho sự phát triển tiếp theo của nền kinh tế Thế giới.

Nhận thấy tiềm năng này, chúng tôi đã chọn Khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu - Việt Nam để xây dựng nhà máy thép. Năm 2009, Công ty Cổ Phần China Steel Sumikin Vietnam (CSVC) ra đời và bắt đầu đi vào hoạt động chính thức từ ngày 01 tháng 11 năm 2013. Đến năm 2019, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ Phần China Steel & Nippon Steel Việt Nam (CSVC). CSVC là công ty sản xuất thép dựa trên sự liên doanh giữa các tập đoàn thép hàng đầu trong ngành công nghiệp sản xuất thép thế giới, trong đó có Tập đoàn China Steel (CSC) tại Đài Loan và Tập đoàn Nippon Steel (NSC) tại Nhật Bản là hai cổ đông lớn nhất của CSVC.

Với công nghệ tiên tiến cùng trang thiết bị kỹ thuật cao, CSVC hiện đang tập trung sản xuất và kinh doanh 04 dòng sản phẩm chính đó là: Thép cuộn Tẩy gỉ & Phủ dầu (P&O), Thép cuộn Cán nguội (CR), Thép cuộn Mạ kẽm (GI & GA), Thép cuộn Điện tử (ES). Các sản phẩm của CSVC có tính ứng dụng cao, được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, là nguyên liệu đầu vào phục vụ các ngành công nghiệp sản xuất ô tô, thiết bị điện tử, phụ tùng cơ khí, máy móc thiết bị, đồ gia dụng, xây dựng.v.v..

Với phương châm hoạt động **“Chất lượng của chúng tôi, Cuộc sống tốt hơn của bạn”** và định hướng chiến lược **“Đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu”**, chúng tôi không ngừng tạo ra những sản phẩm có giá trị từ công nghệ hiện đại và dịch vụ tận tâm. Chất lượng sản phẩm cao đi kèm sự tin nhiệm của khách hàng, chính là thước đo cho sự thành công của chúng tôi.

BAN GIÁM ĐỐC



THÔNG TIN CHUNG

Trụ sở chính	Khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam
Văn phòng Đại diện tại Thành Phố Hồ Chí Minh	Tầng 9, tòa nhà Petroland, số 12 – đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tổng diện tích	≈ 745.611m²
Công suất	1,2 triệu tấn/ năm
Số lượng nhân viên	≈ 850 người
Ngày chính thức hoạt động	01 tháng 11 năm 2013

Lịch Sử Hình Thành và Phát Triển

12 Tháng Năm, 2009

CSVC nhận được giấy chứng nhận đầu tư do Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (BIZA) cấp



14 Tháng Mười, 2013

Lễ khánh thành nhà máy CSVC



22 Tháng Năm, 2013

Khai trương văn phòng đại diện
tại thành phố Hồ Chí Minh



23 Tháng Tư, 2013

Dây chuyền ủ và xử lý bề mặt (ACL)
là chuyên sản xuất thép điện tử (ES)
đầu tiên tại khu vực Đông Nam Á.
Ngày 23/4/2013, CSVC đã sản xuất
thành công cuộn thép ES đạt tiêu
chuẩn



08 Tháng Chín, 2011

Lễ động thổ Trụ sở chính và nhà máy
Công ty CSVC



01 Tháng Mười Một, 2013

CSVC chính thức đi vào hoạt động
thương mại

23 Tháng Chín, 2015

Tổng sản lượng thép CSVC xuất kho
đạt mốc 1 triệu tấn

Từ 2015 đến nay

Công ty phát triển không ngừng để cho ra các sản phẩm thép chất lượng.

Ngoài ra công ty còn đạt được một số thành tích nhất định như:

- Giải thưởng Thương Hiệu Vàng
- Thương hiệu nổi bật Châu Á Thái Bình Dương
- Tốp 100 Doanh Nghiệp phát triển bền vững

Đặc biệt là trở thành **Thành viên DA của Samsung Electronics.**



Tầm nhìn và Sứ mệnh

Tầm nhìn

- Trở thành doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất Thép với các sản phẩm đạt chất lượng cao.
- Chất lượng sản phẩm thép CSVC tạo sự tin cậy đối với khách hàng trong nước và quốc tế.
- Không ngừng tạo ra giá trị sản phẩm, tăng cường hiệu quả hoạt động, bảo vệ môi trường và góp phần xây dựng chất lượng cuộc sống.

Sứ mệnh

- Biến công nghệ và tri thức thành giá trị mang lại lợi ích cho khách hàng.
- Tạo ra những sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, thân thiện với môi trường.
- Cam kết làm hài lòng và đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng.
- Tạo ra môi trường làm việc lành mạnh và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho nhân viên phát triển sự nghiệp.

Thông Tin Cổ Đông

Công ty Cổ Phần China Steel & Nippon Steel Việt Nam được thành lập dựa trên sự hợp tác từ các nhà sản xuất thép nổi tiếng thế giới, trong đó có Tập đoàn China Steel (Đài Loan) và Tập đoàn Nippon Steel (Nhật Bản) là hai cổ đông lớn nhất của CSVC.

Ngoài ra còn có các cổ đông khác như Công ty TNHH Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh (Việt Nam), Công ty Nippon Steel Trading (Nhật Bản), Công ty TNHH Thép Công Nghiệp Chun Yuan (Đài Loan) và Công ty TNHH Thép Hsin Kuang (Đài Loan).

TẬP ĐOÀN CHINA STEEL (CỔ PHẦN 56%)

- Sản lượng thép thô : 9,83 triệu tấn (2018)
- Vốn điều lệ : 157,7 tỷ Tân Đài Tệ (2018)
- Thu nhập ròng : 24,45 tỷ Tân Đài Tệ (2018)
- Tổng số nhân viên : 10.431 (cuối năm 2018)
- Chủ tịch : Ông Wong, Chao -Tung
- Tập đoàn China Steel Corporation (CSC) là công ty thép lớn nhất tại Đài Loan. CSC mong muốn trở thành một công ty thép đáng tin cậy trên toàn cầu, luôn bắt kịp sự tăng trưởng, thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng và cải tiến vượt bậc.

TẬP ĐOÀN NIPPON STEEL CORPORATION (CỔ PHẦN 30%)

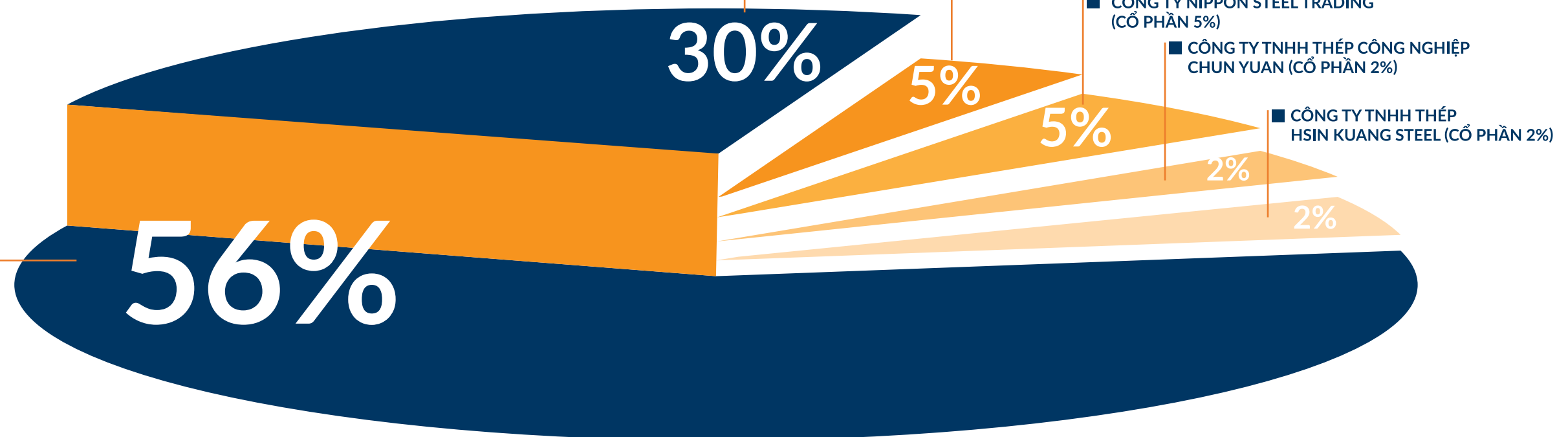
- Sản lượng thép thô: 47,8 triệu tấn (2018)
- Vốn điều lệ: 419,5 tỷ Yên (cuối tháng 3/2019)
- Thu nhập ròng: 251,2 tỷ Yên (cuối tháng 3/2019)
- Tổng số nhân viên: 105.796 (cuối tháng 3/2019)
- Chủ tịch: Ông Eiji Hashimoto
- Tập đoàn Nippon Steel (NSC) luôn nỗ lực theo đuổi tìm kiếm các công nghệ sản xuất hàng đầu thế giới và đóng góp xây dựng xã hội thông qua việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất.

CÔNG TY TNHH GANG THÉP HƯNG NGHIỆP FORMOSA HÀ TĨNH (CỔ PHẦN 5%)

CÔNG TY NIPPON STEEL TRADING (CỔ PHẦN 5%)

CÔNG TY TNHH THÉP CÔNG NGHIỆP CHUN YUAN (CỔ PHẦN 2%)

CÔNG TY TNHH THÉP HSIN KUANG STEEL (CỔ PHẦN 2%)



Quy Trình Sản Xuất và Sản Phẩm

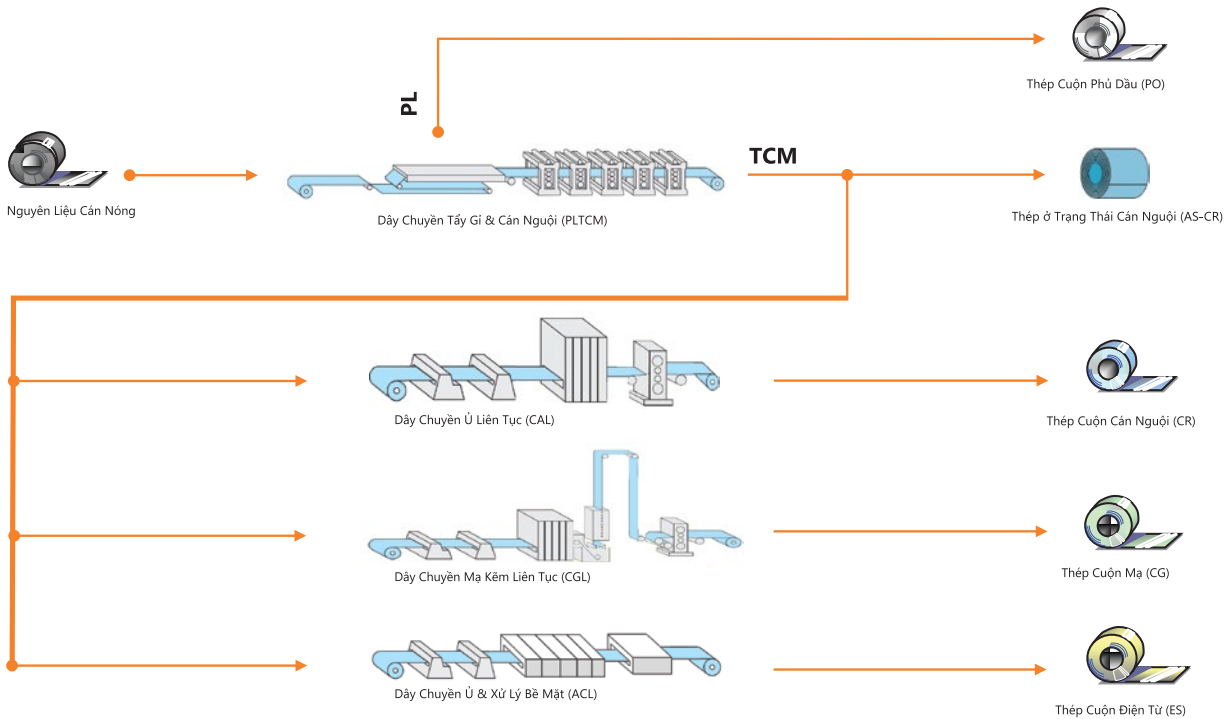
QUY TRÌNH SẢN XUẤT



CSVC CÓ 4 CHUYỀN SẢN XUẤT CƠ BẢN

- Dây Chuyền Tẩy Gi & Cán Nguội (PLTCM)
- Dây Chuyền Ủ Liên Tục (CAL)
- Dây Chuyền Mạ Kẽm Liên Tục (CGL)
- Dây Chuyền Ủ & Xử Lý Bề Mặt (ACL)

QUY TRÌNH SẢN XUẤT THÉP



SẢN PHẨM

Thép cuộn Tẩy gỉ và Phủ dầu (PO)



Thông số kỹ thuật

Model

JIS G3131 SPHC/D/E/F, JFS A1001 JSH270C/D/E

Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3131/JFS A1001 áp dụng cho thép PO có tính chất thương mại và dập sâu thường được dùng rộng rãi trong nhiều ứng dụng nhờ vào tính chất gia công tạo hình tốt.

JIS G3101 SS330~540, ASTM A1011/1018 SS GRADE 30~80

Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3101/Tiêu chuẩn Mỹ ASTM A1011/1018 áp dụng cho các loại thép PO dùng trong các ứng dụng làm kết cấu, xây dựng yêu cầu chi tiết chịu lực, độ bền cao với độ bền kéo từ 330 đến 620 N/mm².

JIS G3113 SAPH310/370/400/440

Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS SAPH 310-440 áp dụng cho thép PO với các mức thép đặc biệt được thiết kế riêng cho các ứng dụng trong ngành kết cấu ô tô, có độ bền cao từ 310-440 N/mm².

ASTM A1011/1018 HSLA GRADE 60~80

Tiêu chuẩn quốc tế Mỹ ASTM A1011/1018 áp dụng cho thép PO có độ bền cao, hàm lượng hợp kim thấp được sử dụng phổ biến trong các kết cấu gia cố chịu lực, để nâng cao độ bền cho kết cấu.

JIS G3134 SPFH490/540 (Y), JSH540Y~590Y

Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3134 áp dụng cho thép PO có cường độ cao, có khả năng biến dạng tốt. Được sử dụng rộng rãi trong các kết cấu ô tô chịu lực, nâng cao độ an toàn.

EN10149-2 S315MC~S500MC

Tiêu chuẩn quốc tế Châu Âu EN10149-2 áp dụng cho thép PO có giới hạn chảy dẻo cao, dao động từ 315-500 N/mm², thường dùng trong gia công tạo hình nguội cũng như các chi tiết yêu cầu giới hạn chảy dẻo cao.

Quy cách sản phẩm

KHỐI LƯỢNG CUỘN	
Sản phẩm	Khối lượng lớn nhất
Tẩy gỉ & phủ dầu, xén thô	30t/ Cuộn
Tẩy gỉ & phủ dầu, xén tinh	30t/ Cuộn

KÍCH THƯỚC (MM)			
Sản phẩm	Độ dày	Xén thô/ xén tinh	Đường kính trong
Thép cuộn tẩy gỉ & phủ dầu	1.40~6.50	700~1600	610



- ◆ **Ứng dụng:** Thép PO được các nhà sản xuất xe máy, xe đạp sử dụng rộng rãi để sản xuất linh kiện sản phẩm như: khung xe, bánh xích, bánh đà, niềng xe, hộp số, phụ tùng xe máy...

SẢN PHẨM

Thép cuộn Cán nguội (CR)

◆ Thông số kỹ thuật

Model		
JIS G3141 SPCC/SPCD/SPCE-SD, JFS A2001 JSC270C/D	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3141/JFS A2001 áp dụng cho thép CR với các mức thép có tính chất thương mại và dập thường được dùng rộng rãi trong nhiều ứng dụng nhờ vào tính chất gia công tạo hình tốt.	
JIS G3141 SPFC/SPCG-SD, JFS A2001 JSC 270E/F	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3141/JFS A2001 áp dụng cho thép CR với các mức thép có độ dập sâu, chống hiện tượng hóa già thép và hệ số biến dạng dẻo trung bình cao.	
JIS G3135 SPFC340~590	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3135 áp dụng cho thép CR với các mức thép độ bền cao với khả năng tạo hình tốt hơn dành cho các ứng dụng trong kết cấu ô tô có độ bền kéo từ 340 đến 590 N/mm², được sử dụng rộng rãi trong kết cấu ô tô hoặc các linh kiện, chi tiết yêu cầu độ bền cao.	
JIS G3133 SPPC/D/E	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3133 áp dụng cho thép CR đặc biệt cho ứng dụng tráng men sứ.	
JFS A2001 JSC590Y	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JFS A2001 áp dụng cho thép CR hai pha độ bền cao dùng trong các kết cấu ô tô với khả năng dập cực tốt, có tỷ số giới hạn chảy trên/ giới hạn bền thấp và độ giãn dài cao, cho phép khả năng gia công tạo hình tốt đối với các kết cấu thân ô tô và các chi tiết gia cố.	
EN 10130 DC01/DC03/DC04/DC05/DC06	Tiêu chuẩn quốc tế Châu Âu EN10130 áp dụng cho các sản phẩm thép CR, bao gồm các mức thép thương mại cho đến dập sâu, có thể đáp ứng các ứng dụng khác nhau dựa trên đặc tính gia công tạo hình của chúng.	
EN 10268 HC260~420LA	Tiêu chuẩn quốc tế Châu Âu EN 10268 áp dụng cho thép CR có độ bền cao chứa một hoặc nhiều hơn các hợp kim Nb, Ti và V, độ bền chảy từ 260 đến 420 N/mm², được ứng dụng rộng rãi trong các kết cấu ô tô và các linh kiện, chi tiết có yêu cầu độ bền.	
ASTM A1008 CS/DS/DDS/EDDS	Chuẩn quốc tế Mỹ ASTM cho thép CR, bao gồm các mức thép thương mại cho đến dập sâu, có thể đáp ứng các ứng dụng khác nhau dựa trên đặc tính gia công tạo hình của chúng.	
SAE J2340 340~420X	Tiêu chuẩn quốc tế Mỹ SAE J2340 áp dụng cho thép cán nguội CR có hợp kim thấp độ bền cao dành cho xe ô tô với độ bền cao, khả năng gia công tạo hình tốt, được sử dụng rộng rãi trong các kết cấu ô tô như bộ giảm xung.	
ISO 3574 CR1/CR2/CR3/CR4/CR5	Chuẩn quốc tế ISO 3574 áp dụng cho thép cán nguội CR, bao gồm các mức thép thương mại cho đến dập sâu, có thể đáp ứng các ứng dụng khác nhau dựa trên đặc tính gia công tạo hình của chúng.	
COLD ROLLED FULL HARD STEEL SHEET IN COIL	Thép cán nguội cứng full hard là sản phẩm thép sản xuất theo theo tiêu chuẩn CSVC cho thép cán nguội cứng, chưa qua ủ mềm.	



◆ Quy cách sản phẩm

KHỐI LƯỢNG CUỘN	
Sản phẩm	Khối lượng lớn nhất
Thép cuộn cán nguội ủ mềm (thép cacbon và thép hợp kim thấp độ bền cao)	20t/ Cuộn
Thép cuộn cán nguội cứng full hard (thép cacbon)	20t/ Cuộn

KÍCH THƯỚC (MM)			
Sản phẩm	Độ dày	Độ rộng	Đường kính trong
Thép cán nguội ủ mềm (thép cacbon)	0.40~2.00	700~1600	508 hoặc 610
Thép cán nguội ủ mềm (thép hợp kim thấp độ bền cao)	0.40~2.00	700~1500	508 hoặc 610
Thép cuộn cán nguội cứng full hard	0.20~1.20	800~1250	508

◆ Ứng dụng

Thép cán nguội ủ mềm được sử dụng rộng rãi trong ngành sản xuất ô tô như: thân xe, sàn xe ô tô khách; bộ lọc dầu... trong ngành sản xuất đồ gia dụng như vỏ tủ đông, vỏ bếp gas, ruột nồi cơm điện, thùng chứa (phuy đựng xăng dầu, dung môi, thực phẩm...), trong ngành sản xuất đồ dùng nội thất như: tủ sắt, bàn, ghế sắt..., trong ngành sản xuất xe máy như niềng xe, ống xả pô xe máy, hộp xích, bình chứa nhiên liệu xe máy...; thép đặc biệt cho ngành tráng men sứ dùng cho thiết bị nhà bếp, bồn tắm, chân kiềng bếp gas...



SẢN PHẨM

Thép cuộn Mạ kẽm (CG)



◆ Thông số kỹ thuật

Model		
JIS G3302 SGCC/SGCD1/2/3/4, JFS A3011 JAC270C/D/E/F	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3302/JFS A3011 áp dụng cho thép CG nhúng nóng, bao gồm các mức thép thương mại cho đến dập sâu, có thể đáp ứng các ứng dụng khác nhau dựa trên đặc tính gia công tạo hình của chúng.	
JIS G3302 SGC304~570, JFS A1 JAC340~440W	Tiêu chuẩn quốc tế Nhật Bản JIS G3302/JFS A3011 áp dụng cho thép CG nhúng nóng mức thép độ bền cao, độ bền kéo từ 340 đến 570 N/mm², được ứng dụng rộng rãi trong các kết cấu ô tô hoặc chi tiết yêu cầu độ bền cao.	
ASTM A653 CS/FS/DDS/EDDS	Chuẩn quốc tế Mỹ ASTM A653 áp dụng cho thép CG nhúng nóng, bao gồm các mức thép thương mại cho đến dập sâu, có thể đáp ứng các ứng dụng khác nhau dựa trên đặc tính gia công tạo hình của chúng.	
EN 10346 DX51/52/53/54/55/56/57D	Tiêu chuẩn quốc tế Châu Âu EN10346 áp dụng cho thép CG nhúng nóng, bao gồm các mức thép thương mại cho đến dập sâu, có thể đáp ứng các ứng dụng khác nhau dựa trên đặc tính gia công tạo hình của chúng.	
EN 10346 HX260YD, HX300YD, JAC340~390P	Tiêu chuẩn quốc tế Châu Âu EN 10346 áp dụng cho thép CG nhúng nóng có độ bền cao, đặc tính dập nén cực tốt, được ứng dụng rộng rãi trong các linh kiện kết cấu ô tô.	
EN 10346 HX380LAD, HX420LAD, JAC440~590R	Tiêu chuẩn quốc tế Châu Âu EN 10346 áp dụng cho thép CG nhúng nóng, mức thép vi hợp kim mạ với độ bền cao và lượng carbon thấp (nhằm nâng cao khả năng hàn).	

◆ Quy cách sản phẩm

KHỐI LƯỢNG CUỘN			
Sản phẩm	Khối lượng lớn nhất		
Thép cuộn mạ kẽm	20t/ Cuộn		

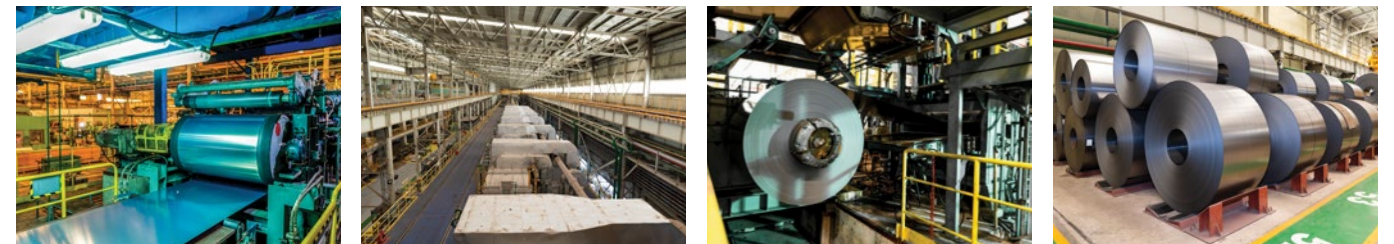
KÍCH THƯỚC (MM)			
Sản phẩm	Độ dày	Độ rộng	Đường kính trong
Thép cuộn mạ kẽm	0.30~2.40	700~1600	508/610



- ◆ **Ứng dụng:** Thép cuộn mạ kẽm được sử dụng rộng rãi trong ngành sản xuất ô tô như: cửa xe, sàn xe, nắp ca pô, thân xe buýt...; ngành gia dụng: thân tủ lạnh, vỏ máy điều hòa, thân máy giặt, vỏ lò micro wave...; ngành xây dựng: tôn lợp nhà, khung cửa, cửa cuốn, xà gồ, kết cấu...

SẢN PHẨM

Thép cuộn Điện từ (ES)



◆ Thông số kỹ thuật

Model		
THÉP ĐIỆN TỪ VỚI MÁC THÔNG THƯỜNG	Mác thép ES thông thường với độ từ thẩm thấp, mật độ từ thông phù hợp, giá cả hợp lý như 50CSV1300, 50CSV1000, 65CSV1300, 65CSV1000, ứng dụng làm các loại mô tơ và máy biến áp khác nhau.	
THÉP ĐIỆN TỪ VỚI MÁC THÉP TRUNG BÌNH	Mác thép ES trung bình với độ từ thẩm, mật độ từ thông và chất lượng bề mặt tốt hơn như: 50CSV800, 50CSV700, 50CSV600, 50CSV600H, ứng dụng rộng rãi trong tất cả các loại mô tơ AC, máy nén, máy biến áp.	
THÉP ĐIỆN TỪ VỚI MÁC THÉP CAO	Mác thép ES cao có độ từ thẩm và mật độ từ thông tốt như 50CSV470, 50CSV470H, 35CSV440, 35CSV550, 35CSV300. Ứng dụng trong các loại mô tơ, máy nén, máy biến áp đặc biệt.	

◆ Quy cách sản phẩm

KHỐI LƯỢNG CUỘN					
Sản phẩm			Khối lượng lớn nhất		
Thép cuộn điện từ			20t/ Cuộn		

KÍCH THƯỚC (MM)					
Sản phẩm		Độ dày		Độ rộng	Đường kính trong
Thép cuộn điện từ		0.35	0.5	0.65	1000~1250
					508

- ◆ **Ứng dụng:** Thép cuộn điện từ dùng trong sản xuất lõi mô tơ máy biến thế, máy nén, mô tơ lõi sắt, lõi EI cho máy biến áp, máy phát điện...

Sự kiện & Hoạt động tiêu biểu

HOẠT ĐỘNG GIẢI TRÍ

Để tạo ra những giây phút thư giãn ngoài những giờ làm việc căng thẳng, nâng cao tinh thần thể dục thể thao cũng như thắt chặt tình đoàn kết giữa nhân viên với nhân viên và nhân viên với doanh nghiệp, giúp mọi người hiểu và xích lại gần nhau hơn.

Công ty và Công Đoàn đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động vui chơi giải trí thường niên hay vào các dịp đặc biệt như: tiệc tất niên, team building, ngày hội thể thao CSVC, giải bóng đá mini hay ngày phụ nữ Việt Nam và ngày Quốc Tế phụ nữ .v.v...



TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, chúng tôi nhận thức rõ trách nhiệm và sứ mệnh của mình đối với toàn xã hội nói chung và của cộng đồng sở tại nói riêng. CSVC luôn nỗ lực thực hiện nghĩa vụ của mình bằng việc giảm thiểu chất thải gây ô nhiễm môi trường và tích cực cải thiện môi trường sống của cộng đồng cũng như môi trường làm việc của người lao động.

Với khẩu hiệu “**Chất lượng của chúng tôi, cuộc sống tốt hơn của bạn**” CSVC không ngừng thúc đẩy các hoạt động xã hội nhằm chung tay giúp đỡ cộng đồng. Các hoạt động như tặng quà cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, tặng quà cho công đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, hiến máu nhân đạo.v.v... Dần trở thành những hoạt động thường niên và là một trong những nét văn hóa của Công ty đa quốc gia như CSVC chúng tôi.



Giải thưởng và Chứng nhận

Với phương châm chất lượng làm nên thương hiệu, chúng tôi luôn cố gắng đẩy mạnh sản xuất và đưa ra thị trường những sản phẩm thép đạt chất lượng tốt nhất.

Trong những năm qua, minh chứng cho những nỗ lực không ngừng nghỉ của ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên, CSVC đã đạt được nhiều chứng nhận và khen thưởng đáng ghi nhận.

◆ Giải thưởng



Thành viên DA của Samsung Electronics



Giải thưởng Thương Hiệu Vàng



Top 100 Doanh Nghiệp Bền Vững



Thương hiệu nổi bật Châu Á Thái Bình Dương



OHSAS18001



ISO 14001

◆ Chứng nhận



QMS ISO 9001



BIS



QUATEST 3



SIRIM



JIS



SNI